

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 3 năm 2021*

**BÁO CÁO  
Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020  
của thành phố Cần Thơ**

Thực hiện Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm (THTK), chống lãng phí (CLP) năm 2020. Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố đã ban hành Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2020 về Chương trình THTK, CLP năm 2020 của thành phố Cần Thơ. Qua 01 (một) năm thực hiện UBND thành phố Cần Thơ báo cáo kết quả THTK, CLP năm 2020 của thành phố Cần Thơ như sau:

**I. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về THTK, CLP và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về THTK, CLP**

Năm 2020, Thành phố đã chỉ đạo thực hiện 190 cuộc thanh tra, kiểm tra. Kết quả, từ đầu năm đến nay đã triển khai 219 cuộc thanh tra, kiểm tra, đạt 115,2% kế hoạch năm (trong đó có 109 cuộc thanh tra hành chính và 110 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành). Qua công tác thanh tra, kiểm tra kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện nhiều quy định, cơ chế, chính sách pháp luật trên nhiều lĩnh vực, phát hiện vi phạm về kinh tế 114,3 tỷ đồng; kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 10,4 tỷ đồng (đã thu hồi 8,98 tỷ đồng), kiến nghị xử lý khác 103,9 tỷ đồng; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 46 tập thể, 100 cá nhân, chuyển Cơ quan điều tra 01 vụ ; ban hành 1.487 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 4,97 tỷ đồng, đã thu nộp ngân sách Nhà nước 4,79 tỷ đồng. Cụ thể như sau:

**1. Thanh tra hành chính**

Thành phố đã thực hiện 26 cuộc thanh tra, kiểm tra, đạt 152,9% kế hoạch năm (trong đó có 21 cuộc theo kế hoạch và 05 cuộc đột xuất). Đến nay, đã ban hành 15 kết luận thanh tra và 04 báo cáo kết quả kiểm tra theo quy định. Qua thanh tra, phát hiện 34 đơn vị có vi phạm về kinh tế với số tiền 111,9 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi 8,1 tỷ đồng (đã thu hồi 7,1 tỷ đồng, đạt 87,65%), kiến nghị xử lý khác 103,9 tỷ đồng, kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm đối với 43 tập thể và 64 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra 01 vụ.

Chỉ đạo thanh tra các sở, ngành, quận, huyện triển khai thực hiện 83 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 104 đơn vị (trong đó có 78 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 05 cuộc thanh tra đột xuất). Nội dung thanh tra chủ yếu trên lĩnh vực: Đầu tư

xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng tài chính, quản lý đất đai, chính sách xã hội, thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng... Qua các kết luận thanh tra, phát hiện vi phạm, kiến nghị thu hồi 2,48 tỷ đồng, đã thu nộp ngân sách nhà nước 1,88 tỷ đồng; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 03 tập thể, 36 cá nhân.

## **2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành**

Các tổ chức thanh tra tại sở, ngành thành phố đã tiến hành 110 cuộc thanh tra, kiểm tra có thành lập đoàn và 6.129 cuộc thanh tra độc lập đối với 12.140 cá nhân và 1.330 tổ chức trên các lĩnh vực như: Y tế, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, gia súc, gia cầm; xây dựng nhà ở, công trình; hành lang đường bộ; hoạt động quảng cáo, in ấn, xuất bản, văn hóa phẩm... Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện 1.566 tổ chức, cá nhân vi phạm; tịch thu 06 bộ thiết bị phát sóng Vô tuyến điện do không có giấy phép sử dụng, 150 tờ rơi, tháo dỡ 01 biển hiệu, 369 băng rôn tuyên truyền, thương mại có nội dung quảng cáo, treo sai vị trí, bị sút xổ làm ảnh hưởng mỹ quan đô thị; tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 80 trường hợp, tước quyền sử dụng Giấy kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện 03 trường hợp, tạm giữ 17 phương tiện, tước quyền sử dụng phù hiệu xe 28 trường hợp, tước quyền sử dụng giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường 02 trường hợp; tịch thu 03 giấy phép lái xe và 01 phù hiệu. Ban hành 1.487 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 4,97 tỷ đồng, đã thu nộp ngân sách Nhà nước 4,79 tỷ đồng, đạt 96,3%.

## **II. Kết quả THTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực**

### **1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN**

a) Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ), số tiền 102.740 triệu đồng. Cụ thể như sau:

- |                    |                    |
|--------------------|--------------------|
| - Cấp thành phố:   | 34.341 triệu đồng. |
| - Cấp quận, huyện: | 68.399 triệu đồng. |

b) Thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19, UBND thành phố đã ban hành Công văn số 2253/UBND-KT ngày 29 tháng 7 năm 2020, chỉ đạo các sở, ban ngành, đoàn thể thành phố và các địa phương đẩy mạnh việc thực hiện các giải pháp điều hành nhiệm vụ tài chính - ngân sách trên địa bàn thành phố Cần Thơ những tháng cuối năm 2020. Cụ thể như sau: Cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại của năm 2020 và tiếp tục tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên còn lại của những tháng cuối năm 2020 trên địa bàn thành phố.

Kết quả đạt được cụ thể như sau: Tổng số kinh phí cắt giảm 61.483 triệu đồng (cấp thành phố 24.654 triệu đồng và cấp quận, huyện (kể cả cấp xã) 36.829 triệu đồng. Chi tiết cụ thể các khoản cắt giảm như sau:

- Cấp thành phố: 24.654 triệu đồng (cắt giảm 70% lễ hội: 3.003 triệu đồng; cắt giảm thêm 10% chi thường xuyên: 21.651 triệu đồng; một số khoản giảm chi khác 10.000 triệu đồng).

- Cấp quận, huyện: 36.829 triệu đồng (cắt giảm 70% lễ hội: 14.584 triệu đồng; cắt giảm thêm 10% chi thường xuyên: 22.245 triệu đồng).

c) Trong thẩm định dự toán chi thường xuyên: Căn cứ các quy định, định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu của nhà nước và tình hình thực tế của đơn vị để thực hiện, kiên quyết loại trừ các khoản chi không đúng chế độ quy định, vượt định mức và các khoản chi có tính phô trương, hình thức, gây lãng phí. Do ảnh hưởng của dịch cúm Covid-19, nên nhiều hoạt động lễ hội, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, đi công tác nước ngoài, khánh tiết, các hoạt động không cần thiết khác bị tạm dừng, nên kinh phí phát sinh của các hoạt động này không nhiều.

Kết quả thực hiện năm 2020, qua công tác thẩm tra dự toán chi thường xuyên đã tiết kiệm so với đề nghị của các cơ quan, đơn vị với tổng số tiền 16.877 triệu đồng (cấp thành phố 10.439 triệu đồng, cấp quận, huyện 6.448 triệu đồng). Cụ thể một số nội dung chi tiết kiệm cho ngân sách nhà nước như: Lễ hội 229 triệu đồng; mua sắm tài sản 1.257 triệu đồng; hội nghị, hội thảo 1.420 triệu đồng; đào tạo, tập huấn 1.748 triệu đồng; chi thường xuyên 6.399 triệu đồng; công tác tuyển quân 182 triệu đồng; kinh phí phòng chống dịch bệnh 3.943 triệu đồng; công tác phí 1.709 triệu đồng.

d) Kết quả tình hình công tác phòng, chống do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19:

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Kết quả tạm tính kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn và cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế phòng, chống dịch do đại dịch Covid-19 gây ra (bao gồm các nhóm đối tượng: Đối tượng hoãn hợp đồng nghỉ không lương tại doanh nghiệp (nhóm 1); người sử dụng lao động (nhóm 2); hỗ trợ hộ kinh doanh cá thể (nhóm 3); hỗ trợ người lao động bị chấm dứt hợp đồng (nhóm 4); đối tượng người có công với cách mạng (nhóm 5), đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp hàng tháng (nhóm 6), đối tượng hộ nghèo, cận nghèo (nhóm 7) trên địa bàn thành phố Cần Thơ, với tổng số tiền là 161.797 triệu đồng. Cụ thể như sau:

- Kinh phí hỗ trợ đối tượng nhóm 1:	601 triệu đồng.
- Kinh phí hỗ trợ đối tượng nhóm 2:	Chưa tính
- Kinh phí hỗ trợ đối tượng nhóm 3:	87 triệu đồng
- Kinh phí hỗ trợ đối tượng nhóm 4:	22.035 triệu đồng
- Kinh phí hỗ trợ đối tượng nhóm 5:	8.298 triệu đồng
- Kinh phí hỗ trợ đối tượng nhóm 6:	54.242 triệu đồng
- Kinh phí hỗ trợ đối tượng nhóm 7:	33.900 triệu đồng
- Kinh phí phòng chống dịch:	6.948 triệu đồng
- Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, TTB y tế:	35.686 triệu đồng

## 2. Sắp xếp và tinh gọn bộ máy; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

### a) Về sắp xếp tổ chức bộ máy:

UBND thành phố thực hiện đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính các cấp. Trong năm, đã tham mưu thành phố ban hành quyết định thành lập 01 đơn vị<sup>1</sup>, tổ chức lại 07 đơn vị<sup>2</sup> (qua đó giảm 01 phòng chuyên môn, 03 đơn vị sự nghiệp); trình Ban Thường vụ Thành ủy xin ý kiến điều chỉnh nội dung có liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy và lộ trình tự chủ về tài chính tại Quyết định số 2981/QĐ-UBND<sup>3</sup> và sắp xếp, kiện toàn 02 đơn vị<sup>4</sup>; Phê duyệt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho 21 đơn vị<sup>5</sup>; kiện toàn, thành lập, điều chỉnh thành viên 39 tổ chức phối hợp liên ngành; ban

<sup>1</sup> Thành lập Trung tâm Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng trực thuộc Sở Giao thông vận tải trên cơ sở tách chức năng quản lý và điều hành vận tải hành khách công cộng từ Ban Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng.

<sup>2</sup> Hợp nhất Phòng Tài chính doanh nghiệp với Phòng Quản lý giá và Công sản thuộc Sở Tài chính; Thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm Giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản và Trung tâm Giống thủy sản cấp I; tổ chức lại các Chi nhánh Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp; tổ chức lại CDC trên cơ sở sáp nhập Trung tâm phòng chống HIV/AIDS vào CDC.

<sup>3</sup> Về việc điều chỉnh nội dung liên quan đến Cỗ phần hóa Ban Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng và thành lập Trung tâm Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng trực thuộc Sở Giao thông vận tải; không sáp nhập 02 Trường Cao đẳng Cần Thơ và Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ giai đoạn đến năm 2021; Các đơn vị sự nghiệp chuyển sang loại hình tự đảm bảo chi thường xuyên từ năm 2020: Bệnh viện Nhi đồng trực thuộc Sở Y tế; Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trường Cao Đẳng Cần Thơ; Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ; Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học và Bồi dưỡng nhà giáo trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Các đơn vị sự nghiệp chuyển sang loại hình tự đảm bảo chi thường xuyên giai đoạn 2021 - 2023, bao gồm: Trực thuộc Sở Y tế (Bệnh viện Y học cổ truyền; Trung tâm Y tế dự phòng thành phố đã sáp nhập để thành lập Trung tâm kiềm soát bệnh tật; Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm); Thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ; Trường Đại học Kỹ thuật Công nghệ Cần Thơ; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ triển lãm Cần Thơ); sáp nhập Trường Tiểu học Nhơn Nghĩa 3 vào Trường Tiểu học Nhơn Nghĩa 1 thành Trường Tiểu học Nhơn Nghĩa 1.

<sup>4</sup> Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 2, thành phố.

<sup>5</sup> Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ, Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ, Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ, Trường Cao đẳng Cần Thơ, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ, Vườn ươm công nghệ công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc tại thành phố Cần Thơ; 09 ĐVSN trực thuộc Sở giáo dục và Đào tạo: 1. Trường Trung học phổ thông An Khánh, 2. Trường Trung học phổ thông Trần Đại Nghĩa, 3. Trường Trung học phổ thông Phan Ngọc Hiển, 4. Trường Trung học phổ thông Lương Định Của, 5. Trường Trung học phổ thông Bình Thủy, 6. Trường Trung học phổ thông Thuận Hưng, 7. Trường Trung học phổ thông, 8. Trung học cơ sở Thạnh Thắng, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học và bồi dưỡng nhà giáo; Trung tâm lưu trữ lịch sử trực thuộc Chi cục Văn thư - Lưu trữ; Trung tâm Văn hóa thành phố; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; Trung tâm Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng

hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ; kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 và Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

UBND thành phố đã chỉ đạo rà soát, sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực công nghệ thông tin và chỉ đạo đẩy mạnh sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy và Đề án vị trí việc làm của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp...

**b) Công tác về tinh giản biên chế và cắt giảm biên chế:**

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, thành phố đã phê duyệt danh sách tinh giản biên chế năm 2020 đối với 100 cán bộ, công chức, viên chức (trong đó: 02 công chức trong cơ quan hành chính cấp huyện trở lên, 76 viên chức và 20 CBCC cấp xã) và 02 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP; thực hiện cắt giảm 68 biên chế công chức (trong đó bao gồm cắt giảm của năm 2020 và năm 2021); cắt giảm 269 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (trong đó bao gồm cắt giảm của năm 2020 và năm 2021).

UBND thành phố đã ban hành các quyết định thực hiện chuyển đổi 04 đơn vị sự nghiệp<sup>6</sup> sang loại hình tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên. Qua đó đã cắt giảm 1.013 người làm việc và 15 chỉ tiêu hợp đồng Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

**c) Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và sắp xếp áp, khu vực:**

Trong năm 2020, Thành phố đã tiến hành tổ chức, sắp xếp và sáp nhập 03 phường (Tân An, An Hội và An Lạc) để thành lập phường Tân An mới chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2020. Kết quả sau khi thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, thành phố còn lại 83 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 36 xã, 42 phường và 05 thị trấn); giảm 02 đơn vị hành chính cấp xã (02 phường); thực hiện sắp xếp tinh giảm và giải quyết chế độ chính sách cho 39 cán bộ, công chức và 22 người hoạt động không chuyên trách của 02 đơn vị hành chính phường dôi dư sau khi thực hiện sắp xếp.

Về sắp xếp áp, khu vực: Thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc sắp xếp, sáp nhập, đặt tên, đổi tên một số áp, khu vực trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập áp, khu vực thì thành phố Cần Thơ còn lại 599 áp, khu vực (299 áp, 300 khu vực), giảm 31 áp, khu vực; giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở áp, khu vực dôi dư sau khi sắp xếp, sáp nhập là 63 người hoạt động không chuyên trách ở áp, khu vực.

**d) Công tác cán bộ, công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý và giải quyết chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức**

<sup>6</sup> Bệnh viện Nhi đồng, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật, Trường Cao đẳng Cần Thơ, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học và Bồi dưỡng nhà giáo

Về công tác cán bộ: Thành phố thực hiện quy trình công tác cán bộ thông qua Ban Cán sự Đảng UBND thành phố: 95 trường hợp; ban hành 79 quyết định điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Công tác quản lý, chế độ chính sách đối với công chức, viên chức: Giải quyết chế độ, chính sách cho CBCCVC thông qua 100 Quyết định, văn bản về lĩnh lực chính sách tiền lương thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố<sup>7</sup>; 3.169 trường hợp về chính sách tiền lương, chế độ nghỉ hưu, thôi việc<sup>8</sup> và 402 trường hợp về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức<sup>9</sup>.

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 30/12/2019 về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2020 và Kế hoạch số 182/KH-UBND về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã năm 2020. Kết quả đến nay, thành phố đã cử 9.841 lượt CBCCVC tham gia đào tạo, bồi dưỡng, đạt tỷ lệ 95,4% so với kế hoạch đề ra. Trong đó:

- Trong nước:

+ Đào tạo: 861 lượt, trong đó: Chuyên môn: 461 lượt<sup>10</sup>; chính trị: 400 lượt<sup>11</sup>.

+ Bồi dưỡng: 8.922 lượt, trong đó:

. Bồi dưỡng kiến thức QLNN theo tiêu chuẩn ngạch: 715 lượt (Chuyên viên: 480; chuyên viên chính: 232; chuyên viên cao cấp: 03); Bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý 427 lượt (cấp sở: 44, cấp huyện: 27, cấp phòng 302; 54 cấp xã).

. Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho CBCCVC (bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành, vị trí việc làm, tin học, ngoại ngữ..): 7.780 lượt.

- Ngoài nước Đào tạo chuyên môn: 04 lượt (02 tiến sĩ; 02 thạc sĩ).

### **3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

Trong năm không có công trình xây dựng cơ bản nào tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành.

a) Lĩnh vực đầu tư công:

Lĩnh vực nguồn vốn đầu tư công:

<sup>7</sup>Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 11 giảng viên, giáo viên giáo dục nghề nghiệp hạng II; Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2019 đối với chuyên viên cao cấp: 02; Quyết định nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố; Quyết định chuyên ngạch và xếp lương ngạch chuyên viên chính và tương đương: 60; Quyết định bổ nhiệm vào ngạch thanh tra viên chính và xếp lương đối với công chức trung tuyển trong kỳ thi nâng ngạch năm 2018: 25; Quyết định phê duyệt Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020 của Sở Y tế; Quyết định cử viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành văn hóa năm 2020; Quyết định bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra năm 2020: 12; Quyết định nghỉ hưu theo Nghị định 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ: 03; Quyết định công nhận kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020 của Sở Y tế; Quyết định công nhận kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở từ hạng III lên hạng II năm 2019: 593 viên chức; xem xét, chấp thuận phương án cử đối tượng dự thi thăng hạng chuyên viên chính; văn bản cù 03 (ba) viên chức dù điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên huân luyện viên chính (hạng II) năm 2020 do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức; văn bản đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, phê duyệt bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên cao cấp và xếp lương; Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố; ban hành Kế hoạch Tổ chức thực hiện Đề án cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức thành phố; góp ý dự thảo Đề án Xây dựng và triển khai Thủ công chức điện tử và đề xuất Bộ Nội vụ xem xét, chấp thuận lựa chọn thành phố Cần Thơ là đơn vị thí điểm triển khai Thủ công chức điện tử trong thời gian tới; Quyết định chuyên ngạch và xếp lương chuyên viên chính: 01 trường hợp.

<sup>8</sup> Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức, chuyên xếp lương công chức: 1027; Nâng bậc lương thường xuyên: 80; nâng bậc lương trước thời hạn để nghỉ hưu: 24; nâng lương trước hạn do lập thành tích xuất sắc: 1.905; nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo: 08; nghỉ hưu: 38; thôi việc: 15 và 72 Công văn liên quan đến lĩnh vực chính sách.

<sup>9</sup> Hỗ trợ, khuyến khích sau đào tạo: 226; xét chuyển công chức cấp xã thành cấp huyện: 27; Tuyển dụng đặc cách công chức, viên chức: 44; chuyên công tác: 105.

<sup>10</sup> Tiến sĩ: 25 lượt; thạc sĩ: 191 lượt; đại học: 226 lượt; cao đẳng: 17 lượt; trung cấp: 02.

<sup>11</sup> Cao cấp: 39; trung cấp: 307; sơ cấp: 18 lượt; bồi dưỡng: 36.

- Về nguồn vốn:

Tổng số các nguồn vốn năm 2020: **5.509,506** tỷ đồng, bằng 96,69% so với cùng kỳ và giảm 891,587 tỷ đồng so với kế hoạch giao đầu năm 2020. Trong đó:

- + Vốn ODA : 592,387 tỷ đồng.
- + Vốn Trung ương bổ sung có mục tiêu : 698,165 tỷ đồng.
- + Dự phòng ngân sách trung ương năm 2019 : 90 tỷ đồng.
- + Vốn trong cân đối NSDP : 3.312,875 tỷ đồng.
- . Vốn cân đối NSDP : 1.222,875 tỷ đồng.
- . Thu tiền sử dụng đất : 700 tỷ đồng.
- . Thu từ hoạt động Xổ số kiến thiết : 1.390 tỷ đồng.
- + Bội chi ngân sách địa phương : 733,700 tỷ đồng.
- + Các nguồn vốn khác do thành phố quản lý : 81,929 tỷ đồng.

- Kế hoạch phân bổ:

Tính đến ngày 31/12/2020, UBND thành phố đã ban hành quyết định giao chi tiết cho các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố, UBND quận, huyện với tổng số vốn là **5.509,506** tỷ đồng. Trong đó:

- + Quỹ phát triển đất : 30 tỷ đồng.
- + Kế hoạch bố trí vốn thực hiện : 5.479,056 tỷ đồng (bao gồm vốn chuẩn bị đầu tư 2.750 tỷ đồng).

Trong đó:

- . Vốn ODA : 592,387 tỷ đồng.
- . Vốn Trung ương bổ sung có mục tiêu : 698,165 tỷ đồng.
- . Dự phòng ngân sách trung ương năm 2019 : 90 tỷ đồng.
- . Vốn cân đối NSDP : 1.222,875 tỷ đồng.
- . Thu tiền sử dụng đất : 670 tỷ đồng.
- . Thu từ hoạt động Xổ số kiến thiết : 1.390 tỷ đồng.
- . Bội chi ngân sách địa phương : 733,700 tỷ đồng.
- . Các nguồn vốn khác do thành phố quản lý : 81,929 tỷ đồng.

- Kết quả giải ngân đến ngày 31/12/2020:

- + Theo số liệu giải ngân thực tế đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, tổng số vốn thực hiện đã bố trí theo Quyết định của UBND thành phố: 5.479,056 tỷ đồng, giá trị giải ngân 4.068,664 tỷ đồng, tỷ lệ 74,26% (so với cùng kỳ cao hơn 651,854 tỷ đồng về giá trị giải ngân và cao hơn 14,26% về tỷ lệ). Trong đó:

. Cấp thành phố: Giao 3.477,724 tỷ đồng (chiếm 63,48% KHV thực hiện), giá trị giải ngân 2.413,180 tỷ đồng, tỷ lệ 69,39% KHV.

. Cấp quận, huyện: Giao 2.001,332 tỷ đồng (chiếm 36,52% KH vốn thực hiện), giá trị giải ngân 1.655,484 tỷ đồng, tỷ lệ 82,72% KHV.

b) Công tác phê duyệt chủ trương đầu tư; dự án, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư:

- Trong năm 2020, UBND thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư 21 dự án (21 dự án nhóm B, và 00 dự án nhóm C), tổng mức đầu tư dự kiến 9.482,372 tỷ đồng bao gồm vốn TW, vốn địa phương và huy động các nguồn vốn khác.

- Dự án không cầu phần xây dựng: 02 dự án không có cầu phần xây dựng, tổng mức đầu tư 133,68 tỷ đồng. Trình phê duyệt điều chỉnh 06 dự án (không thay đổi tổng mức đầu tư).

- Dự án NGO: 05 dự án, khoản viện trợ phi dự án do các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài tài trợ với tổng vốn viện trợ là 845.192 USD tương đương 19.646.601.835 VND; vốn đối ứng: 225.941 USD tương đương 5.248.613.750 VND. Lũy kế năm 2020 trên địa bàn thành phố Cần Thơ có 19 dự án đang hoạt động gồm chương trình, dự án, phi dự án, các dự án thành phần mà đầu mối là cơ quan bộ ngành trung ương với vốn cam kết/viện trợ là 4.054.975 USD, vốn đối ứng là 402.603 USD (trong đó có 06 dự án kết thúc).

Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Năm 2020, đã phê duyệt 125 kế hoạch lựa chọn nhà thầu; điều chỉnh, bổ sung 20 kế hoạch lựa chọn nhà thầu (trong đó, UBND thành phố phê duyệt 28 kế hoạch lựa chọn nhà thầu; điều chỉnh 24 kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt 126 kế hoạch lựa chọn nhà thầu; điều chỉnh 04 kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

c) Công tác giám sát đánh giá đầu tư:

Đã ban hành Kế hoạch công tác giám sát, đánh giá đầu tư năm 2020, theo đó thực hiện giám sát đánh giá đầu tư 16 công trình thuộc 11 chủ đầu tư.

d) Về kiểm tra công tác lựa chọn nhà thầu:

Đã ban hành kế hoạch kiểm tra công tác lựa chọn nhà thầu năm 2020, theo đó thực hiện kiểm tra tại 02 đơn vị là Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố và Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng 2 thành phố.

đ) Lĩnh vực thu hút đầu tư từ các nguồn vốn ngoài ngân sách:

- Vốn trong nước: UBND thành phố ban hành 07 quyết định chủ trương đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực kinh tế - thương mại - dịch vụ. Tổng vốn đăng ký đầu tư 1.089 tỷ đồng.

- Vốn nước ngoài: UBND thành phố phê duyệt cấp 06 dự án đầu tư mới, với tổng vốn đầu tư đăng ký 31,8 triệu USD; điều chỉnh 01 lượt giảm vốn đầu tư và 1 lượt tăng vốn; thực hiện chấm dứt hoạt động đầu tư 08 dự án. Lũy kế đến nay, trên địa bàn thành phố có 84 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, với tổng vốn đầu tư đăng ký khoản 752,428 triệu USD (chưa bao gồm dự án nhiệt điện Ô Môn 2: 1,31 tỷ USD).

e) Kết quả THTK trong phê duyệt thẩm tra, thẩm định, thiết kế, dự toán, đấu thầu, quyết toán kinh phí sử dụng từ NSNN:

Thành phố giao nhiệm vụ các sở, ngành có chức năng quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (về đầu tư xây dựng) cùng các phòng chuyên môn thuộc UBND quận, huyện thực hiện thẩm định các công trình, dự án (dự toán thiết kế, dự toán xây dựng, đấu thầu chào hàng cạnh tranh, thực hiện đầu tư, thi công và quyết toán công trình) trên địa bàn. Kết quả THTK sau thẩm định lũy kế 12 tháng (tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2020) là 1.494.549 triệu đồng. Cụ thể như sau:

- Trong công tác thẩm tra, phê duyệt dự toán, thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán công trình xây dựng. Số kinh phí tiết kiệm được là 219.486 triệu đồng, trong đó: Cấp thành phố tiết kiệm 161.039 triệu đồng; cấp quận, huyện tiết kiệm 54.447 triệu đồng.

- Trong công tác đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh công khai theo quy định của Luật Đấu thầu: Số kinh phí tiết kiệm sau trúng thầu cả năm là 1.60.332 triệu đồng. Trong đó: Cấp thành phố tiết kiệm 1.176.186 triệu đồng; Cấp quận, huyện tiết kiệm 84.146 triệu đồng.

- Trong công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Kết quả kinh phí tiết kiệm được là 14.731 triệu đồng. Trong đó: Cấp thành phố tiết kiệm 2.052 triệu đồng; Cấp quận, huyện tiết kiệm 12.679 triệu đồng.

g) Tiết kiệm kinh phí nghiên cứu khoa học, công nghệ:

Kết quả tiết kiệm năm 2020 là 640,5 triệu đồng, đạt 7,9% dự toán được phê duyệt.

#### **4. Trong quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia**

a) Xây dựng nông thôn mới:

Đến nay, toàn thành phố có 36/36 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 04/04 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (Phong Điền, Vĩnh Thạnh, Thới Lai và Cờ Đỏ) hoàn thành trước 01 năm so với Nghị quyết của Thành ủy đề ra. Công nhận 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Trung An, Trung Thạnh, Thới Hưng

thuộc huyện Cờ Đỏ; xã Tân Thới thuộc huyện Phong Điền; xã Trường Thành, Định Môn thuộc huyện Thới Lai; xã Thạnh Thắng thuộc huyện Vĩnh Thạnh).

Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới thành phố thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020 để đạt kế hoạch đề ra. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia (CTMTQG) về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố từ các nguồn hợp pháp trong năm 2020 đạt mức 1.306.926 triệu đồng. Trong đó:

- Ngân sách nhà nước (địa phương): 603.550 triệu đồng.
- Tín dụng: 451.234 triệu đồng.
- Doanh nghiệp: 200.886 triệu đồng.
- Nhân dân đóng góp: 51.256 triệu đồng.

Thành phố không được trung ương hỗ trợ vốn thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới từ năm 2016 đến nay, vì là một trong những thành phố có điều tiết ngân sách về trung ương. Năm 2020, trên địa bàn thành phố không có nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc CTMTQG xây dựng nông thôn mới.

#### b) Các Chương trình mục tiêu khác:

Kết quả thực hiện cả năm như sau:

- Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp - việc làm và an toàn lao động và Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội. Tính đến cuối năm 2020 đã sử dụng 2,2 triệu đồng, do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19 nên tạm dừng các hoạt động của Chương trình này.
- Chương trình mục tiêu thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo nghề giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Đến cuối năm đã thực hiện và quyết toán 6.451 triệu đồng, do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19 nên tạm dừng các hoạt động của Chương trình này.

### **5. Trong quản lý, sử dụng tài sản công**

#### a) Phương tiện đi lại xe ô tô:

- Số lượng phương tiện hiện có đầu kỳ: 301 chiếc.
- Số lượng phương tiện tăng thêm trong kỳ: 0 chiếc.
- Số lượng phương tiện giảm trong kỳ: 0 chiếc.
- Số lượng phương tiện hiện có đến thời điểm báo cáo: 301 chiếc.

UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 3315/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý xe ô tô của các đơn vị thuộc thành phố Cần Thơ.

b) Trụ sở làm việc:

- Diện tích trụ sở hiện có đầu kỳ: 1.022.804,41m<sup>2</sup>.
- Diện tích trụ sở tăng thêm trong kỳ: 09m<sup>2</sup>.
- Diện tích trụ sở giảm trong kỳ: 462m<sup>2</sup>.
- Diện tích trụ sở hiện có đến thời điểm báo cáo: 1.022.351,41m<sup>2</sup>.

c) Tài sản khác có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản:

- Số lượng tài sản khác hiện có đầu kỳ: 546 tài sản.
- Số lượng tài sản khác tăng thêm trong kỳ: 31 tài sản.
- Số lượng tài sản khác giảm trong kỳ: 0 tài sản.
- Số lượng tài sản khác hiện có đến thời điểm báo cáo: 577 tài sản.

**6. Trong công tác quản lý các trụ sở làm việc, các cở sở hoạt động sự nghiệp và sắp xếp xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, cho thuê cho mượn liên doanh, liên kết,...**

UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP; Quyết định số 2273/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước giao Sở Xây dựng quản lý. Kết quả tình hình thực hiện về nhà thuộc sở hữu nhà nước năm 2020 như sau:

- Tổng số quản lý đầu kỳ: 632 căn.
- Tổng số giảm do bán nhà thuộc sở hữu nhà nước và chuyển đổi công năng: 04 căn (01 căn nhà ở cũ: 52/20 đường Hùng Vương, đầu giá 03 căn: Số 119 đường Châu Văn Liêm, số 04 đường Trần Phú, số 53 đường Hùng Vương).
- Tổng số tăng trong kỳ: 54 căn (tiếp nhận tài sản trong năm 2020: Căn số 70B đường Mậu Thân tiếp nhận ngày 10/01/2020, số 114D đường Cách Mạng Tháng Tám tiếp nhận ngày 17/01/2020, căn số 4/2 đường Bà Huyện Thanh Quan, 51 căn hộ chung cư của UBND quận Ninh Kiều).

- Tổng số đang quản lý cuối kỳ: 682 căn. Cụ thể:

+ Nhà ở thuộc sở hữu nhà nước quản lý sử dụng, cho thuê, bán theo Nghị định số 99/2015/NĐ-CP: 593 căn, bao gồm:

- . Nhà ở công vụ: 15 căn.
- . Nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước: 578 căn.

+ Cơ sở nhà, đất cần sắp xếp, di dời, thu hồi, bán đấu giá theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP: 88 căn (bổ sung tăng 02 căn: Số 114 D đường Cách Mạng Tháng

Tám, số 4/2 đường Bà Huyện Thanh Quan; giảm 03 căn: Số 119 Châu Văn Liêm, số 04 đường Trần Phú, số 53 đường Hùng Vương).

+ Cơ sở nhà, đất bố trí tạm làm trụ sở làm việc: 01 căn (căn số 70B đường Mậu Thân).

Hiện nay, Sở Xây dựng đang tiến hành các thủ tục bán đấu giá các căn còn lại theo Luật Quản lý tài sản công năm 2017 và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ, đồng thời tiếp tục rà soát, cập nhật điều chỉnh bổ sung Quyết định 2685/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2018 theo chỉ đạo của UBND thành phố.

- Tình hình quản lý và cho thuê bán nhà thuộc SHNN: Tổng số tiền nộp ngân sách nhà nước từ cho thuê và bán cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước từ đầu năm đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 5.151 triệu đồng (trong đó: Thu từ cho thuê nhà ở thuộc SHNN: 4.808 triệu đồng; thu từ bán cơ sở nhà đất thuộc SHNN: 343 triệu đồng).

- Công tác quản lý, sử dụng trụ sở làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố, đảm bảo được thực hiện đúng mục đích, đúng quy định. Chưa phát hiện trường hợp lãng phí trong việc sử dụng trụ sở làm việc trên địa bàn thành phố.

## **7. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, thiên nhiên**

### a) Trong quản lý sử dụng đất:

Trong năm 2020, thành phố chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp, góp phần khắc phục tình trạng đất bị bỏ hoang và có kế hoạch sử dụng hiệu quả hơn đối với các khu đất trống, chưa sử dụng nhằm khai thác nguồn thu từ quỹ đất. Qua đó, đem lại hiệu quả đầu tư về đất đai, góp phần tăng cường công tác quản lý đất đai, chống lãng phí trong sử dụng nguồn tài nguyên đất đai, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư vào thành phố Cần Thơ. Kết quả cụ thể:

- Hoàn thành Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của 09/09 quận, huyện.

- Trình Hội đồng nhân dân thành phố về danh mục các dự án cần thu hồi đất trong năm 2021 tại kỳ họp cuối năm 2020.

- Đã tiến hành kiểm tra, rà soát các khu dân cư tự phát trên địa bàn quận Ninh Kiều, Bình Thủy và Cái Răng, tổng số có 148 khu dân cư tự phát, tổng diện tích 94,97 ha, cụ thể: Quận Ninh Kiều: 33 khu, tổng diện tích khoảng 15 ha; quận Cái Răng: 26 khu, tổng diện tích khoảng 6,57 ha; quận Bình Thủy: 89 khu, tổng diện tích khoảng 73,39 ha.

- Thực hiện thu hồi đất của 14 tổ chức với diện tích 5,6 ha; giao đất cho 45 tổ chức với diện tích là 89,93ha, có thu tiền sử dụng đất và 20 tổ chức thu tiền cho thuê đất với diện tích 59,69ha làm cơ sở để thu tiền sử dụng đất của các

tổ chức, cá nhân. Quá trình thực hiện có kiểm tra thực tế tình hình sử dụng đất nhằm kịp thời phát hiện các tổ chức sử dụng đất kém hiệu quả, không đúng mục đích, tránh lãng phí.

- Chỉ đạo phối hợp với Tòa án, Thi hành án đo đạc giải quyết tranh chấp; kê biên, định giá tài sản 925 vụ với diện tích 195,75 ha. Thẩm định 145 hồ sơ trích đo địa chính với tổng diện tích 429,63 ha để phục vụ công tác khai thác quỹ đất, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, xin chủ trương chuyển nhượng và chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... cho các đơn vị, tổ chức trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

b) Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Thường xuyên rà soát, kiểm tra, chấn chỉnh các trường hợp cấp giấy còn chồng lấn, chưa giải phóng mặt bằng. Tiếp nhận thông tin, hồ sơ của người mua nhà, đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính với chủ đầu tư dự án kinh doanh bất động sản trên địa bàn thành phố huy động vốn của người dân nhưng không thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận và chuyển nhượng cho người dân, để ngăn chặn chủ đầu tư thế chấp và thực hiện thủ tục sang tên cho khách hàng.

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn lập 44.833 phiếu chuyển thông tin địa chính; với diện tích 10.803 ha; ước thu ngân sách khoảng 1.198 tỷ đồng.

c) Công tác huy động nguồn lực đất đai, định giá đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư:

- Tập trung triển khai Đề án khai thác quỹ đất giai đoạn 2017 - 2021 Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt (Giai đoạn 1, diện tích 35ha): tổ chức chi trả bồi thường, hỗ trợ cho dân theo quyết định phê duyệt kinh phí 211/281 trường hợp, với số tiền khoảng 125,7 tỷ đồng, tương đương 9,14 ha.

- UBND thành phố đã chỉ đạo lập phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với khu đất Vòng xoay cồn Cái Khế để thực hiện dự án Tháp du lịch tại Cồn Cái Khế, quận Ninh Kiều; bến tàu khách tổng hợp Cần Thơ.

- Chỉ đạo tập trung thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại các dự án: Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (các hạng mục: Đường và cầu Trần Hoàng Na quận Ninh Kiều; Đường và cầu Trần Hoàng Na quận Cái Răng, Đường song hành Trần Hoàng Na - IC3; Đường nối Cách Mạng Tháng 8 (QL91) đến đường tỉnh 918); Trung tâm Văn hóa Tây Đô (giai đoạn 1); Khu đô thị mới STK An Bình; Khu đô thị mới lô 13B; Trung tâm Hội nghị quốc tế, các công trình đa chức năng và Khu vui chơi giải trí phục vụ công cộng tại Cồn Cái Khế...

- Chỉ đạo đơn vị chuyên môn trình Hội đồng thẩm định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố xem xét 107 vụ việc vướng mắc của các quận, huyện. Trình Hội đồng Định giá đất cụ thể để tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất và tiền thuê đất 73 hồ sơ.

d) Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, nước:

- Tổ chức thực hiện các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới năm 2020 chủ đề “Nước và Biến đổi khí hậu”.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án “Xây dựng danh mục các nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn thành phố Cần Thơ” và Dự án “lập danh mục các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, khoanh định vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất, lập bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, khoanh định vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn thành phố Cần Thơ”.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND quận, huyện, Công an thành phố, sở ban ngành tăng cường quản lý đất bãi bồi, đất có mặt nước chuyên dùng liên quan đến hoạt động khai thác cát san lấp trên lòng sông Hậu theo quy hoạch khoáng sản đã được phê duyệt.

- Thành phố ban hành 40 Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho 36 chủ giấy phép khai thác tài nguyên nước thuộc thẩm quyền cấp phép (số tiền phê duyệt là 1.541 triệu đồng), 01 Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước thuộc thẩm quyền Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt cho 01 chủ giấy phép (số tiền phê duyệt 44.311 triệu đồng). Cả năm 2020, tổng số tiền phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước là 45.853 triệu đồng cho 37 chủ giấy phép khai thác tài nguyên nước trên địa bàn thành phố. Việc tổ chức cấp phép khai thác tài nguyên nước thực hiện đúng quy định pháp luật tài nguyên nước: nơi nào có hệ thống cấp nước máy đảm bảo cung cấp về số lượng và chất lượng thì không cấp mới giấy phép khai thác tài nguyên nước để phù hợp với tình hình của địa phương nhằm bảo vệ tài nguyên nước dưới đất trong hoàn cảnh biến đổi khí hậu.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã quyết định tạm dừng hoạt động khai thác cát san lấp trên lòng sông Hậu đối với Công ty TNHH Lan Anh và Công ty TNHH Sao Mộc.

d) Trong quản lý môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo sở ban ngành, quận huyện, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì môi trường” hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới năm 2020 chủ đề “Hành động vì thiên nhiên” (Time for Nature) trên địa bàn thành phố và Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn với chủ đề “Cùng hành động để thay đổi thế giới” (Every small action makes a world of difference).

- Tổ chức kiểm tra 04 khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Cờ Đỏ, quận Ô Môn và quận Thốt Nốt và Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Cần Thơ. Tiếp tục theo dõi, cập nhật thông tin về tình hình diễn biến dịch Covid-19 để kịp thời hướng dẫn, tham mưu công tác thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt có nguy cơ lây nhiễm. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan tham mưu công tác quản lý chất thải, bảo vệ môi trường để ngăn chặn dịch bệnh Covid-19.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các sở, ngành có liên quan hoàn thiện dự thảo Bộ tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án xử lý chôn lấp chất thải tro bay của Nhà máy xử lý chất thải rắn (rác sinh hoạt) Cần Thơ tại Khu xử lý chất thải rắn huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đô thị đạt 98% và tỷ lệ phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại hộ gia đình là 75%.

- Sơ kết đánh giá kết quả 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu tại thành phố Cần Thơ. Triển khai thực hiện dự án thí điểm “Thu gom tự động rác nỗi trên sông tại thành phố Cần Thơ” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 890/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2020; chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh; thực hiện hai nhiệm vụ thuộc Hợp phần biến đổi khí hậu là “Đánh giá khí hậu địa phương” và “Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050”.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ giai đoạn 2019 - 2025, tầm nhìn 2030. Thường xuyên theo dõi, giám sát diễn biến xâm nhập mặn tại các trạm quan trắc độ mặn; các giải pháp kịp thời ứng phó khi có diễn biến phức tạp.

- Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố, Đài Khí tượng thủy văn thành phố theo dõi diễn biến thời tiết, thủy văn trên địa bàn thành phố Cần Thơ; cập nhật các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn kịp thời, đầy đủ, nâng cao độ chính xác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và phòng chống thiên tai trên địa bàn thành phố.

## **8. Kết quả tiết kiệm điện năng tiêu thụ**

Nhằm mục tiêu phát triển ngành điện bền vững của thành phố Cần Thơ, Thành phố chỉ đạo đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Qua giám sát cập nhật tình hình cung cấp điện trên địa bàn được đánh giá rất khả quan: Sản lượng điện sản xuất ổn định, đảm bảo đủ điện trong sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt cho người dân thành phố. Kết quả sản lượng điện tiêu thụ năm 2020 đạt 2.524 triệu kWh, tăng 3,14% so với cùng kỳ.

Trong đó: Điện tiết kiệm trong năm 2020 đạt 57,29 triệu kWh, tăng 39,12% so với cùng kỳ trong đó chia theo ngành gồm:

+ Sản lượng điện tiêu thụ chia theo ngành: Công nghiệp xây dựng là 50,21%, quản lý sinh hoạt là 35,10%, thương nghiệp khách sạn là 7,10%; nông lâm thủy sản là 2,50%, ngành khác 5,07%.

+ Sản lượng điện tiết kiệm chia theo ngành: Doanh nghiệp sản xuất đạt 51,87%, điện sinh hoạt bậc thang đạt 32,58%; kinh doanh dịch vụ đạt 10,02%, cơ quan hành chính sự nghiệp đạt 5,54%.

Kết quả điện tiết kiệm cả năm 2020 như sau:

<b>Tiết kiệm điện (ĐVT: kWh)</b>			
<b>Tháng</b>	<b>Năm 2019</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>So cùng kỳ</b>
Tháng 1	(3.212.467)	(4.481.157)	39,49%
Tháng 2	(3.053.233)	(4.361.993)	42,86%
Tháng 3	(3.820.047)	(4.462.750)	16,82%
Tháng 4	(3.839.586)	(4.898.221)	27,57%
Tháng 5	(3.616.413)	(4.724.732)	30,65%
Tháng 6	(3.520.891)	(4.736.666)	34,53%
Tháng 7	(3.452.577)	(4.415.780)	27,90%
Tháng 8	(3.399.594)	(4.616.193)	35,79%
Tháng 9	(3.423.780)	(4.923.416)	43,80%
Tháng 10	(3.350.876)	(4.756.833)	42,00%
Tháng 11	(3.384.012)	(5.176.038)	53,00%
Tháng 12	(3.105.959)	(5.736.408)	84,70%
<b>Cả năm</b>	<b>(41.179.435)</b>	<b>(57.290.187)</b>	<b>39,12%</b>

Trong năm 2020, thực hiện chỉ đạo của thành phố, ngành điện đã tổ chức thẩm định 57 công trình điện với tổng dự toán trước thẩm định là 96.600 triệu đồng; sau khi thẩm định là 91.400 triệu đồng; tiết kiệm cho ngân sách là 5.200 triệu đồng.

## **9. Trong quản lý quỹ tài chính ngoài ngân sách**

Thường xuyên rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn theo Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

Trong năm 2020, thành phố không có trường hợp thành lập mới quỹ tài chính ngoài ngân sách, chỉ cấp 32.000 triệu đồng vốn điều lệ cho 02 đơn vị trên

địa bàn thành phố Cần Thơ là: Quỹ phát triển đất thành phố 30.000 triệu đồng và Hội Nông dân thành phố 2.000 triệu đồng theo Nghị quyết của HĐND thành phố.

#### **10. Trong quản lý sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước**

a) Kết quả THTK, CLP trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất, kinh doanh:

+ Tiết kiệm nguyên vật liệu: 33 triệu đồng, đạt 29,33% so với kế hoạch năm 2020.

+ Tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng: 195 triệu đồng, đạt 102,63% so với kế hoạch năm 2020.

+ Tiết kiệm chi phí quản lý: 5.012 triệu đồng, đạt 60,37% so với kế hoạch năm 2020.

- Trong quản lý đầu tư xây dựng:

+ Tổng số dự án đầu tư, xây dựng đang thực hiện: 03 dự án.

+ Số lượng dự án thực hiện đúng tiến độ: 03 dự án.

+ Chi phí tiết kiệm được: 1.32 triệu đồng, đạt 79,13% so với kế hoạch năm 2020.

- Nợ phải thu khó đòi:

+ Số dư đầu kỳ: 77.991 triệu đồng.

+ Số dư cuối kỳ: 76.037 triệu đồng.

- Vốn chủ sở hữu:

+ Số dư đầu kỳ: 1.435.446 triệu đồng.

+ Số dư cuối kỳ: 1.422.814 triệu đồng.

b) Về thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước:

Năm 2020 Thành phố không có doanh nghiệp thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa giai đoạn 2017 - 2020 theo Công văn số 991/TTg-DMDN ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Công tác chuyển đổi Công ty TNHH NN MTV Nông nghiệp Cờ Đỏ và Nông trường Sông Hậu thành Công ty TNHH 2 thành viên trở lên:

- Công ty TNHH NN MTV Nông nghiệp Cờ Đỏ: Chuyển thành Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, thành viên thứ 2 là Công ty TNHH ADC. Thành phố đã công bố lại giá trị doanh nghiệp Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Cờ Đỏ để chuyển đổi thành Công ty TNHH hai thành viên trở lên tại Quyết định số

681/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2020. Hiện Công ty đang hoàn tất các thủ tục để chính thức chuyển thành Công ty TNHH hai thành viên trở lên.

- Nông trường Sông Hậu: Chuyển thành Công ty TNHH hai thành viên trở lên, thành viên thứ 2 là Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk). Thực hiện Thông báo số 113/TB-VPCP ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ về việc thẩm định và phê duyệt Đề án sắp xếp, chuyển đổi Nông trường Sông Hậu, thành phố đã công bố giá trị doanh nghiệp Nông trường Sông Hậu để chuyển đổi thành Công ty TNHH hai thành viên trở lên. Hiện Nông trường Sông Hậu đang phối hợp với Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam làm việc với hai Ngân hàng thương mại xin xóa lãi vay và xây dựng phương án xử lý tài chính trình Bộ Tài chính.

d) Công tác tái cơ cấu tại Công ty TNHH NN MTV xô số kiến thiết Cần Thơ:

UBND Thành phố ban hành Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2020 phê duyệt Đề án tái cơ cấu Công ty TNHH NN MTV xô số kiến thiết Cần Thơ đến năm 2020. Kết quả thực hiện trong năm 2020 như sau:

- Tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng: 434 triệu đồng, tăng 33,54% so với năm 2019 (325 triệu đồng).

- Tiết kiệm chi phí quản lý: 11.357 triệu đồng, tăng 82,85% so với năm 2019 (6.211 triệu đồng).

- Vốn chủ sở hữu: Số đầu năm 707.436 triệu đồng; Số cuối kỳ: 634.904 triệu đồng. Nộp NSNN 72.532 triệu đồng.

## **11. Trong quản lý và sử dụng thời gian lao động**

a) Công tác cải cách hành chính: Thành phố đã hoàn thành 64/66 nhiệm vụ, đạt tỷ lệ 96,97% kế hoạch năm, còn 02 nhiệm vụ không thực hiện do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, chiếm tỷ lệ 3,03% kế hoạch năm.

Đối với Chỉ số CCHC của sở, ngành, UBND quận, huyện: UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc công bố kết quả phân loại, xếp hạng Chỉ số CCHC của cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, UBND quận, huyện năm 2020. Theo đó, có 11 đơn vị xếp loại Tốt, 13 đơn vị xếp loại Khá, 04 đơn vị xếp loại Trung bình và 01 đơn vị xếp loại Yếu.

b) Cải cách thủ tục hành chính (CCTTHC): Tính đến hết năm 2020, Thành phố đã ban hành 47 Quyết định, công bố mới 453 THHC, sửa đổi 04 TTHC, bãi bỏ 462 TTHC; thông qua Phương án đơn giản hóa cho 15 TTHC, trong đó rút ngắn thời gian giải quyết từ 01 đến 05 ngày làm việc cho 10 TTHC; đơn giản hóa biểu mẫu, số lượng, thành phần hồ sơ cho 05 TTHC.

c) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Tiếp tục được các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc, tăng cường công khai, minh bạch trong giải quyết TTHC, từng bước nâng cao sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với

sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Kết quả thực hiện trong năm 2020: Tiếp nhận 613.655 hồ sơ, trong đó giải quyết đúng hẹn 584.968 hồ sơ, giải quyết trễ hẹn 9.641 hồ sơ, đang giải quyết 19.046 hồ sơ.

d) Cải cách tài chính công: Các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện nghiêm các quy định của nhà nước về công tác lập và phân bổ dự toán ngân sách theo quy định về cải cách tài chính công. Hầu hết các đơn vị đều thể hiện trách nhiệm và chủ động trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; Tất cả đều thực hiện xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, đồng thời công khai sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đúng theo quy định, có ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao để làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho công chức, viên chức và người lao động.

**đ) Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước:**

Trên địa bàn thành phố Cần Thơ có tổng số 479 cơ quan, đơn vị đã được triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành bao gồm 22 sở, ngành; 20 đơn vị thuộc UBND thành phố; 06 tổ chức chính trị - xã hội; 09 UBND quận, huyện, 117 đơn vị trực thuộc và phòng chuyên môn thuộc UBND quận, huyện; 83 UBND xã, phường, thị trấn và 222 đơn vị được triển khai mở rộng để sử dụng chức năng gửi và nhận văn bản điện tử liên thông tại bộ phận văn thư. Phần mềm quản lý văn bản của thành phố Cần Thơ đã kết nối liên thông từ cấp thành phố (tỉnh) đến 100% cấp xã.

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, số lượng văn bản nhận từ trực liên thông văn bản Quốc gia là 9.819 văn bản và văn bản gửi là 3.685 văn bản; số văn bản điện tử gửi, nhận thông trực liên thông văn bản thành phố là 527.438 văn bản; đồng thời, tiết kiệm hơn 7,9 tỷ đồng chi phí gửi, nhận văn bản. Có 95% văn bản đi/đến (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; 95% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử (bao gồm các văn bản gửi song song văn bản giấy) và trên 95% cán bộ, công chức của thành phố sử dụng hộp thư điện tử thường xuyên trong công việc.

**e) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp:**

Công dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) thành phố đã kết nối với Cổng DVC Quốc gia và đã thực hiện các chức năng như đăng nhập một lần (SSO), đồng bộ hồ sơ và triển khai máy chủ bảo mật theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ; tích hợp thanh toán trực tuyến với Cổng DVC quốc gia. Hiện tại, số lượng TTHC đã kết nối, liên thông với DVC quốc gia là 107 TTHC theo yêu cầu. Bên cạnh đó, Cổng DVC thành phố đã hoàn thành kết nối với hệ thống phần mềm chuyên ngành tư pháp hộ tịch.

Tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 1.837 TTHC, tổng số DVCTT mức độ 3 và 4 là 942, đạt 51% (tăng 3% so với năm 2019), trong đó DVCTT mức độ 3 là 562, đạt tỷ lệ 31% và 380 DVCTT mức độ 4 đạt tỷ lệ 20,7%, tổng số hồ sơ trực tuyến mức 3 và 4 là 25,5%.

g) Thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015:

UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2020 về việc chuyển đổi, áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Theo đó, thành phố Cần Thơ có 123 cơ quan, đơn vị thực hiện chuyển đổi HTQLCL trong năm 2020 (bao gồm UBND thành phố, Trường Chính trị, 09 UBND cấp huyện, 19 cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, 83 UBND cấp xã và 10 đơn vị trực thuộc Sở).

## **12. Kết quả THTK, CLP trên các lĩnh vực khác:**

UBND thành phố chỉ đạo tiếp tục thực hiện Chỉ thị của Thành ủy về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua trên địa bàn xã, phường, thị trấn; Phong trào thi đua yêu nước ở các địa phương; Xây dựng gương người tốt việc tốt, phát hiện và biểu dương kịp thời các điển hình tiên tiến trong phong trào. Triển khai thực hiện các Kế hoạch “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2020 và đưa phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào chiều sâu, gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trong đó chú ý phát động mạnh mẽ trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang theo hướng lành mạnh, không lợi dụng việc cưới, việc tang để vụ lợi. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức THTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực để đầu tư vào sản xuất - kinh doanh. Đến nay, chưa phát hiện các vụ việc gây lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn thành phố.

## **III. Phân tích, đánh giá**

### **1. Mặt đạt được**

Năm 2020, việc quản lý, sử dụng kinh phí cho hoạt động của cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Cần Thơ đã gắn với việc THTK, CLP; các quy định của Luật ngân sách Nhà nước từ khâu lập dự toán đến chấp hành và quyết toán ngân sách đã thực hiện nghiêm túc. Việc quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc đi vào nề nếp; việc mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc được thực hiện theo đúng quy định, tiêu chuẩn, định mức. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Cần Thơ đã chủ động cắt giảm những hoạt động không cần thiết, lồng ghép những hoạt động có liên

quan; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý văn bản; chủ động phân bổ sử dụng nguồn tài chính, lao động, cơ sở vật chất của đơn vị hợp lý, phù hợp với yêu cầu công việc để thực hiện nhiệm vụ được giao, qua đó kinh phí được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả hơn. Đồng thời việc THTK, CLP là ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan cơ bản được nâng lên. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước chi hoạt động thường xuyên của cơ quan luôn gắn với việc THTK, CLP, đảm bảo tính công khai, minh bạch, dân chủ về quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trên tất cả các lĩnh vực đều được thực hiện nghiêm túc đúng quy trình kế hoạch đề ra. Các sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương đều thực hiện tốt các nội dung chi theo đúng với dự toán được giao cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực.

## **2. Mật hạn chế**

- Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật nói chung và vận động quần chúng nhân dân tham gia giám sát việc triển khai thực hiện Luật THTK, CLP có một số ít nơi còn hạn chế, chưa sâu sát với thực tế, hiệu quả đem lại chưa cao.

- Công tác thanh tra, kiểm tra THTK: Các cuộc thanh tra, kiểm tra lồng ghép với các nội dung khác. Việc triển khai thanh tra, kiểm tra vẫn chưa đạt được theo kế hoạch đề ra bởi do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19 làm gián đoạn công tác thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại các đơn vị.

- Việc tuân thủ quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất khi triển khai thực hiện dự án: Trách nhiệm của người sử dụng đất khi được nhà nước giao đất, cho thuê đất chưa cao dẫn đến tình trạng lấn chiếm đất đai; sử dụng đất không đúng mục đích; vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được công bố; không thực hiện đúng quy định của pháp luật khi sử dụng các quyền của người sử dụng đất; không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm của người sử dụng đất,... dẫn đến sử dụng đất không hiệu quả.

- Hiện nay do công tác lập Quy hoạch tài nguyên nước chưa hoàn thành nên việc cấp giấy phép trong lĩnh vực tài nguyên nước còn nhiều hạn chế. Ngoài ra, việc khoanh định khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khai thác tài nguyên nước trên địa bàn thành phố chưa được thực hiện cũng gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước.

- Một số đơn vị, địa phương chưa phân công cán bộ làm đầu mối chịu trách nhiệm chính trong giám sát, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình kết quả THTK, CLP của đơn vị, làm ảnh hưởng và khó khăn không ích trong việc tổng hợp báo cáo trung tâm.

- Vai trò giám sát kết quả thực hiện nội dung THTK, CLP trên địa bàn thành phố của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã chưa đạt được hiệu quả tối ưu, nhất là các hoạt động của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện THTK, CLP năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ./.DN

**Nơi nhận:**

- VP Chính phủ (Hà nội và TP HCM);
- Bộ Tài chính;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- MTTQ VN thành phố;
- CT và các PCT.UBND TP;
- Ban Nội chính;
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (3);
- Ban Thi đua khen thưởng;
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT,KH. U

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hồng**